UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1642/KH-SGDĐT	*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tập huấn triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT năm học 2026-2027 và các nội dung liên quan cho xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT ngày 25/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 1434/KH-SGDĐT ngày 23/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027;

Để triển khai hiệu quả công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027 tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch tập huấn triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT năm học 2026-2027 và các nội dung liên quan cho xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong ngành GDĐT năm học 2026-2027.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức cấp xã trong quản lý, cập nhật, thống kê, báo cáo dữ liệu giáo dục trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT tại địa chỉ https://csdl.moet.gov.vn; thống nhất phương pháp, mẫu biểu và kỹ năng thao tác trên phần mềm để thực hiện thống kê, báo cáo dữ liệu đầu năm học và cuối năm học.

- Hướng dẫn triển khai đánh giá, công nhận mức độ chuyển đổi số cho các cơ sở giáo dục trực thuộc quản lý của UBND cấp xã.

2. Yêu cầu

- Nội dung tập huấn bám sát quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, yêu cầu triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2026-2027; bảo đảm thiết thực, dễ áp dụng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức cấp xã.

- Học viên tham dự tập huấn đầy đủ, nắm vững quy trình, phương pháp và kỹ năng thực hiện; vận dụng vào công tác quản lý, cập nhật dữ liệu, báo cáo thống kê và triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản

lý.

- Sau tập huấn, UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được hướng dẫn, bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn; thực hiện báo cáo thống kê, đánh giá và công nhận mức độ chuyển đổi số theo quy định.

II. Thành phần, địa điểm, nội dung tập huấn

1. Thành phần tham gia

Mỗi xã, phường, đặc khu cử 04 đại biểu tham dự, gồm:

- Công chức phụ trách lĩnh vực giáo dục cấp xã: 01 đại biểu.

- Viên chức phụ trách cơ sở dữ liệu ngành tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp xã: 03 đại biểu, gồm:

+ Cơ sở giáo dục mầm non: 01 đại biểu;

+ Cơ sở giáo dục tiểu học: 01 đại biểu;

+ Cơ sở giáo dục trung học cơ sở: 01 đại biểu.

2. Số lượng đại biểu, địa điểm, thời gian

2.1. Lớp 01:

- Số lượng đại biểu: 80 đại biểu thuộc 20 xã, phường có trong danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo.

- Địa điểm tập huấn: Trường PTDTNT THPT Kon Tum, số 413 đường Nguyễn Huệ, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian: 02 ngày; 09, 10/11/2026; khai mạc vào lúc 7 giờ 30.

2.2. Lớp 02:

- Số lượng đại biểu: 80 đại biểu thuộc 20 xã, phường có trong danh sách tại Phụ lục 2 kèm theo.

- Địa điểm tập huấn: Trường PTDTNT THPT Kon Tum, số 413 đường Nguyễn Huệ, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian: 02 ngày; 11, 12/11/2026; khai mạc vào lúc 7 giờ 30.

2.3. Lớp 03:

- Số lượng đại biểu: 76 đại biểu thuộc 19 xã, phường có trong danh sách tại Phụ lục 3 kèm theo.

- Địa điểm tập huấn: Hội trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian: 02 ngày; 16, 17/11/2026; khai mạc vào lúc 7 giờ 30.

2.4. Lớp 04:

- Số lượng đại biểu: 76 đại biểu thuộc 19 xã, phường, đặc khu có trong danh sách tại Phụ lục 4 kèm theo.

- Địa điểm tập huấn: Hội trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian: 02 ngày; 25, 26/11/2026; khai mạc vào lúc 7 giờ 30.

2.5. Lớp 05:

- Số lượng đại biểu: 72 đại biểu thuộc 18 xã, phường có trong danh sách tại Phụ lục 5 kèm theo.

- Địa điểm tập huấn: Hội trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, số 58 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thời gian: 02 ngày; 27, 28/11/2026; khai mạc vào lúc 7 giờ 30.

3. Hình thức tập huấn: Trực tiếp.

4. Nội dung:

Chuyên đề 1. Nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm học 2026-2027 và trách nhiệm của UBND cấp xã:

- Mục đích, yêu cầu và các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong ngành GDĐT năm học 2026-2027.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026-2027; theo dõi, kiểm tra, sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học; gửi báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Hoàn thành rà soát, làm sạch dữ liệu giáo dục và duy trì cập nhật thường xuyên.

Chuyên đề 2. Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo mô hình chính quyền hai cấp:

- Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo mô hình chính quyền hai cấp tại địa chỉ https://csdl.moet.gov.vn.

- Quy định về phân quyền tài khoản, quản lý tài khoản, nhật ký hệ thống; kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu; bảo mật, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở giáo dục, cấp xã và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

Chuyên đề 3. Cập nhật, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu giáo dục tại cấp xã:

- Thao tác cập nhật thông tin quản lý giáo dục tại cấp xã.

- Hướng dẫn kiểm tra, rà soát, duyệt dữ liệu của các cơ sở giáo dục trên địa bàn (cơ sở giáo dục, người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý).

- Chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hành trực tiếp trên phần mềm.

Chuyên đề 4. Báo cáo thống kê giáo dục kỳ đầu năm học 2026-2027:

- Quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT: kỳ báo cáo tính theo năm học, gồm 02 kỳ báo cáo là đầu năm học (số liệu tại ngày 30/9, gửi báo cáo trước ngày 30/10) và cuối năm học (số liệu tại ngày 31/5, gửi báo cáo trước ngày 30/6).

- Lập báo cáo trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; trích xuất báo cáo điện tử có xác thực bằng chữ ký số của Thủ trưởng hoặc in bản giấy có chữ ký, đóng dấu; gửi báo cáo đúng thời hạn.

- Thực hành lập, kiểm tra số liệu và trích xuất báo cáo trực tiếp trên phần mềm.

Chuyên đề 5. Đánh giá, công nhận mức độ chuyển đổi số cho các cơ sở giáo dục thuộc quản lý của UBND cấp xã:

- Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non (Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT): Tiêu chí bắt buộc; các nhóm tiêu chí về triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, dịch vụ trực tuyến, phát triển nguồn nhân

lực, hạ tầng và thiết bị; thang điểm; đánh giá mức độ..

- Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT) áp dụng đối với cơ sở giáo dục tiểu học, trung học cơ sở: Chuyển đổi số trong dạy, học; chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục"; thang điểm; đánh giá mức độ.

- Triển khai quy trình đánh giá.

- Hướng dẫn minh chứng, cách chấm điểm; đánh giá mức độ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

III. Kinh phí thực hiện

1. Sở GDĐT chịu trách nhiệm kinh phí tổ chức lớp tập huấn và chi trả cho các báo cáo viên.

2. Đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức được cử tham dự lớp tập huấn chi trả kinh phí đi lại, phụ cấp công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ và các chế độ khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu cử đại biểu tham dự tập huấn đúng thành phần, đúng thời gian quy định *(đại biểu tham dự tập huấn mang theo máy tính cá nhân để thực hành)*.

2. Phòng Quản lý chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin chủ trì, tham mưu tổ chức tập huấn; mời báo cáo viên, chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu tập huấn.

3. Phòng Tài chính hướng dẫn các đơn vị, cá nhân có liên quan lập dự toán và thanh quyết toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

4. Văn phòng Sở, Trường PTDTNT THPT Kon Tum phối hợp Phòng Quản lý chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết, bảo đảm phục vụ công tác tập huấn.

Sở GDĐT đề nghị các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này *(Kế hoạch này thay cho Giấy mời)*./.

Nơi nhận:
- UBND các xã, phường, đặc khu *(phối hợp)*;
- Trường PTDTNT THPT Kon Tum *(thực hiện)*;
- Giám đốc Sở GDĐT *(báo cáo)*;
- Các PGĐ Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở *(thực hiện)*;
- Lưu: VT, QLCLGDCNTT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Đoàn Thành Nhân

Phụ lục 1

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ TẬP HUẤN LỚP 01

(Ngày 09, 10/11/2026)

STT	Xã, phường	Số lượng đại biểu
1	Xã Sa Loong	04
2	Xã Rờ Kơi	04
3	Xã Ngọk Bay	04
4	Xã Ngọc Linh	04
5	Xã Mô Rai	04
6	Xã Măng Ri	04
7	Xã Măng Đen	04
8	Xã Măng Bút	04
9	Xã Kon Braih	04
10	Xã Ia Tơi	04
11	Xã Ia Đal	04
12	Xã Dục Nông	04
13	Xã Đăk Tờ Kan	04
14	Xã Đăk Tô	04
15	Xã Đăk Sao	04
16	Xã Đăk Rve	04
17	Xã Đăk Plô	04
18	Xã Đăk Pék	04
19	Xã Đăk Môn	04
20	Phường Kon Tum	04
Tổng cộng		**80**

Phụ lục 2

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ TẬP HUẤN LỚP 02
(Ngày 11, 12/11/2026)

STT	Xã, phường	Số lượng đại biểu
1	Xã Xốp	04
2	Xã Tu Mơ Rông	04
3	Xã Sa Thầy	04
4	Xã Ya Ly	04
5	Xã Ngọk Tụ	04
6	Xã Ngọk Réo	04
7	Xã Kon Plông	04
8	Xã Kon Đào	04
9	Xã Ia Chim	04
10	Xã Đăk Ui	04
11	Xã Đăk Rơ Wa	04
12	Xã Đăk Pxi	04
13	Xã Đăk Long	04
14	Xã Đăk Kôi	04
15	Xã Đăk Hà	04
16	Xã Bờ Y	04
17	Xã Đăk Mar	04
18	Phường Đăk Cấm	04
19	Phường Đăk Bla	04
20	Xã Sa Bình	04
Tổng cộng		**80**

Phụ lục 03
DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ TẬP HUẤN LỚP 03
(Ngày 16, 17/11/2026)

STT	Xã, phường	Số lượng đại biểu
1	Xã Vệ Giang	04
2	Xã Tư Nghĩa	04
3	Xã Trà Bồng	04
4	Xã Tịnh Khê	04
5	Xã Thiện Tín	04
6	Xã Thanh Bồng	04
7	Xã Tây Trà	04
8	Xã Nghĩa Giang	04
9	Xã Minh Long	04
10	Xã Đông Trà Bồng	04
11	Xã Đông Sơn	04
12	Xã Cà Đam	04
13	Xã Bình Sơn	04
14	Xã Bình Minh	04
15	Xã Bình Chương	04
16	Xã Vạn Tường	04
17	Xã Tây Trà Bồng	04
18	Xã Sơn Tịnh	04
19	Xã Thọ Phong	04
Tổng cộng		**76**

Phụ lục 4
DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ TẬP HUẤN LỚP 04
(Ngày 25, 26/11/2026)

STT	Xã, phường, đặc khu	Số lượng đại biểu
1	Xã Sơn Thủy	04
2	Xã Sơn Tây Thượng	04
3	Xã Sơn Tây Hạ	04
4	Xã Sơn Tây	04
5	Xã Sơn Mai	04
6	Xã Sơn Kỳ	04
7	Xã Sơn Hạ	04
8	Xã Sơn Hà	04
9	Xã Đặng Thùy Trâm	04
10	Xã Ba Vinh	04
11	Xã Ba Vì	04
12	Xã Ba Tơ	04
13	Xã Ba Động	04
14	Xã Ba Dinh	04
15	Phường Sa Huỳnh	04
16	Xã Ba Xa	04
17	Xã Ba Tô	04
18	Xã Lân Phong	04
19	Đặc khu Lý Sơn	04
Tổng cộng		**76**

Phụ lục 5
DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ TẬP HUẤN LỚP 05
(Ngày 27, 28/11/2026)

STT	Xã, phường	Số lượng đại biểu
1	Xã Trường Giang	04
2	Xã Trà Giang	04
3	Phường Cẩm Thành	04
4	Xã Sơn Linh	04
5	Xã Phước Giang	04
6	Xã Nguyễn Nghiêm	04
7	Xã Nghĩa Hành	04
8	Xã Mộ Đức	04
9	Xã Mỏ Cày	04
10	Xã Long Phụng	04
11	Xã Khánh Cường	04
12	Xã Đình Cương	04
13	Xã Ba Gia	04
14	Xã An Phú	04
15	Phường Trương Quang Trọng	04
16	Phường Nghĩa Lộ	04
17	Phường Đức Phổ	04
18	Phường Trà Câu	04
Tổng cộng		**72**